

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 18

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, tờ thứ năm, hàng thứ tư, chúng ta đem đoạn văn này đọc qua mấy câu đối chiếu chỗ này: **“Nhị giả pháp giới viên minh tự tại dụng thị Hoa Nghiêm Tam muội dã, vị quảng tu vạn hạnh xưng lý thành đức, phổ châu pháp giới nhi chứng Bồ Đề”**.

Đến chỗ này là một đoạn nhỏ, trong đây trước tiên nói đến pháp giới. Cái danh từ này, chúng ta phải đơn giản giới thiệu qua một chút, cái gì gọi là pháp giới? Các đồng tu học Phật, tôi tin chắc đã nghe qua rất quen thuộc hai chữ này, thế nhưng hàm nghĩa của nó chưa chắc đã rất tường tận. Trên tổng thể mà nói, tất cả các pháp tên chung đều gọi là “pháp giới”. Ý nghĩa của pháp giới rất nhiều, thông thường là dùng “hai nghĩa giải thích”. Một là “tự sự”, một là “ước lý”. Nơi sự mà nói, pháp là các pháp, giới là phân giới, đó là từ trên sự mà nói. Phật đem tất cả các pháp trong vũ trụ này quy nạp lại dùng sáu chữ là “tánh tướng, lý sự, nhân quả”. Mỗi cái nó có giới hạn của nó, còn trên thực tế mà nói, đây vẫn là quy nạp, nếu phân tách kỹ hơn, thì là vô lượng vô biên, vô số vô tận, chỗ này gọi là các pháp. Thí dụ ngay một mình chúng ta, đây cũng là một pháp, người chúng ta trước tiên từ bên ngoài mà nhìn, thân thể, tay chân mỗi bộ phận riêng biệt, nó đều có giới hạn, từ ngay chỗ này chúng ta thể hội cái gì gọi là giới phân. Trên Bồ-tát Anh Lạc kinh có cách nói như vậy: *“Vô minh giả danh bất liễu nhất thiết pháp, mê pháp giới khởi tam giới nghiệp quả”*. Vô minh, chúng ta phải biết, ở cái tiết này “pháp giới viên minh tự tại dụng”. Đoạn thứ nhất phía trước là nói “hải ẩn sum la thường trụ dụng”, đó là nói khởi nguồn của vũ trụ, vũ trụ này từ do đâu mà có, cái đoạn này là nói ta từ đâu mà đến. Phía trước là nói y báo, cái đoạn này nói chánh báo. Nhà Phật thường nói y chánh trang nghiêm, có thể nói y báo cùng chánh báo là đồng thời mà có, không cách gì phân biệt được cái nào là trước cái nào là sau. Trước sau có thứ tự hay không? Trước sau đích thực là có, thế nhưng có hai cách nói, có một cách nói y báo ở trước, chánh báo ở sau, cũng có một cách nói là chánh báo ở trước, y báo ở sau. Hai cách nói này đều không vấn đề gì, vì sao vậy? Tốc độ của nó quá nhanh. Nhanh đến trình độ nào vậy? Thế Tôn hỏi Bồ-tát Di Lặc, chúng sanh khởi một ý niệm, cái ý niệm này rất ngắn, trong cái ý niệm này có bao nhiêu niệm nhỏ? Có bao nhiêu hiện tượng vật chất (đó chính là nói y

báo)? Có bao nhiêu hiện tượng tinh thần (đây là nói chánh báo)? Ý báo cùng chánh báo có thể nói là đồng thời xuất hiện. Bồ-tát Di Lặc nói rằng một khảy móng tay, thời gian của khảy móng tay rất ngắn, có bao nhiêu ý niệm? Có “32 ức trăm ngàn niệm”. Trăm ngàn là mười vạn, 32 ức cộng mười vạn, hiện tại chúng ta gọi là 320 triệu. Bạn thấy, một cái khảy móng tay có đến 320 triệu ý niệm vi tế. Ngài nói “mỗi niệm thành hình, hình đều có thức”. Phật hỏi rất hay, ngài cũng trả lời được rất hay. Mỗi một niệm đều có hiện tượng vật chất xuất hiện, mỗi một hiện tượng vật chất đều có hiện tượng tinh thần. Thức chính là tám thức. Chỗ này chúng ta không nói tám thức, mà nói A-lại-da-thức. Cái thứ nhất là A-lại-da-thức xuất hiện. Do đây có thể biết, phàm hễ vật chất nó thấy đều là có thức, cũng chính là nói nó có kiến-văn-giác-tri, vì sao vậy? Bởi vì trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ, nó không phải từ bên ngoài đến. Những hiện tượng này, tướng cùng thức, tướng là vật chất, hiện tượng vật chất, thức là hiện tượng tinh thần, đều là trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ.

Phía trước đã nói qua với các vị rất nhiều, khi đại sư Huệ Năng khai ngộ, nói ra tâm đắc của mình cho ngũ tổ Hoằng Nhẫn nghe, ngài nói với lão hòa thượng, tự tánh kiến tánh rồi, tánh là như thế nào vậy? Có rất nhiều tổ sư nói, ông hãy nói ra nghe thử xem. Đại sư Huệ Năng nói: “*nào ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh*”. Nào ngờ tự tánh, nếu dùng lời hiện tại mà nói chính là không hề nghĩ đến tự tánh vốn sẵn là thanh tịnh. Hiện tại thì sao? Hiện tại vẫn là thanh tịnh, không luận là bạn đang ở thiên đàng hoặc giả là ở địa ngục, tự tánh trước giờ chưa từng bị ô nhiễm, nhất định là thanh tịnh.

Câu thứ hai ngài nói: “*nào ngờ tự tánh vốn không sanh diệt*”. Không sanh không diệt. Tự tánh là bản thể, ở trong triết học gọi là bản thể của vũ trụ vạn hữu, vũ trụ này là từ nó biến hiện ra, sanh mạng cũng là từ nó biến hiện ra, sinh mạng ở chỗ này không nói ai khác, riêng chỉ một mình ta. Ta từ nơi nào đến? Từ tự tánh biến hiện ra. Hai chữ chúng sanh này phải hiểu cho rõ ràng, chúng sanh không phải chỉ riêng chỉ con người, nó là nghĩ rộng. Chúng là nói các duyên hòa hợp mà sanh khởi ra hiện tượng đều gọi là chúng sanh. Cho nên nói bao gồm tất cả hiện tượng, không luận là hiện tượng vật chất hay là hiện tượng tinh thần, thấy đều gọi là chúng sanh, cho nên chúng sanh cùng pháp giới ý nghĩa cũng giống nhau, cái phạm vi này rất rộng. Chúng sanh, đều là trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ.

Câu thứ ba đại sư Huệ Năng nói: “*Nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ*”, cùng Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trên Kinh Hoa Nghiêm “*tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai*” là như nhau. Tất cả chúng sanh này chúng ta phải hiểu

theo nghĩa rộng, ngày nay chúng ta gọi là động vật, thực vật, khoáng vật, hiện tượng tự nhiên, đều là chúng sanh. “Đều có trí tuệ đức tướng Như Lai”, Như Lai là nói tự tánh, chính là trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ trí tuệ đức tướng của Như Lai, vốn tự đầy đủ. Đại sư Huệ Năng chỉ nói ra một câu vốn tự đầy đủ, trên Kinh Hoa Nghiêm thì giảng được rất tường tận, đầy đủ tất cả trí tuệ đức năng tướng hảo, vậy thì nói được rất rõ ràng. Trí tuệ vô lượng vô biên, không phải trí thức, trí tuệ cùng trí thức là hai sự việc, việc này phải hiểu cho rõ ràng. Vô lượng đức năng, cái đức năng này là gì vậy? Đức là đức hạnh, năng là năng lực, trong nhà Phật gọi là thần thông. Thần thông thuộc về đức năng, vô lượng tướng hảo. Tướng hảo ngày nay chúng ta gọi là phước báo, đều là viên mãn, trí tuệ là viên mãn, đức năng là viên mãn, tướng hảo cũng là viên mãn, cho nên mới nói Phật Phật như nhau. Sau khi đến thành Phật rồi, bạn cùng bình đẳng với mười phương ba đời tất cả chư Phật, không hề nói vị kia là nhiều hơn một chút, vị này thì ít hơn một chút, vì sao vậy? Bạn chứng được tự tánh! Tự tánh là một, tự tánh của tất cả chúng sanh là một, tự tánh của tất cả chư Phật vẫn là một, tự tánh không có phân ra, nó là bản thể. Đó là trong Phật pháp gọi là triết học và khoa học, từ trên lý mà nói là triết học, từ trên sự mà nói là khoa học, đều là nói đến đỉnh điểm cao nhất, đều là nói đến cứu cánh viên mãn.

Khởi nguồn của vũ trụ cùng sinh mạng, đến hiện tại, trong khoa học cùng triết học đều không có định luận, thế nhưng ở trên Kinh Hoa Nghiêm Phật nói được rất rõ ràng, rất tường tận, rất khẳng định. Cho nên “pháp giới” ở chỗ này, bạn xem “viên” là viên mãn, là đức tướng, “minh” chính là trí tuệ, trí tuệ viên mãn, đức tướng viên mãn. “Tự tại dụng”, dụng là khởi dụng. Hiện tại viên minh của chúng ta không có, trí tuệ của chúng ta không có, đức năng tướng hảo của chúng ta cũng không có, cho nên hiện tại chúng ta không được tự tại. Hiện tại chúng ta dùng là cái gì? Việc này ở trên Kinh Hoa Nghiêm Phật cũng nói được rất rõ ràng, Phật nói “chỉ bởi vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc”. Viên minh tự tại dụng của chúng ta không thể hiện tiền, không thể được cái thọ dụng này, nguyên nhân chính là chúng ta có vô minh, có phiền não. Trên Kinh Hoa Nghiêm nói là bởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước; trong kinh giáo đại thừa, danh từ nó dùng là phiền não, vô minh phiền não, trần sa phiền não, kiến tư phiền não, cái danh từ này đồng tu đều đã rất quen thuộc. Vô tử vô minh phiền não chính là vọng tưởng mà trên Kinh Hoa Nghiêm đã nói, trần sa phiền não chính là phân biệt, kiến tư phiền não chính là chấp trước, hai thứ này hợp lại xem thì ý nghĩa rất rõ ràng. Do đây có thể biết, ba loại phiền não này chướng ngại

Pháp Giới Viên Minh Tự Tại Dừng của chúng ta. Chúng ta có bị mất đi không? Không hề mất, xin nói với các vị, việc này nhất định phải khẳng định, Trí Tuệ, Đức Năng, Tướng Hảo trong tự tánh của chúng ta một chút cũng không bị mất đi, không hề khác nhau với tất cả chư Phật Như Lai, chỉ là trên tự tánh chúng ta có chút chướng ngại. Cái chướng ngại này chính là ba loại phiền não này, trên Kinh Hoa Nghiêm nói vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nếu như bạn có thể buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thì Pháp Giới Viên Minh Tự Tại Dừng liền hiện tiền. Khi vừa buông bỏ thì gọi là thành Phật, cho nên trên Kinh Hoa Nghiêm, phàm phu thành Phật ở trên lý mà nói, ở trên sự mà nói cũng là như vậy, trong khoảng một niệm, chỉ cần bạn chịu buông bỏ, buông bỏ thì được! Việc này cùng với tu hay không tu, học hay không học không có quan hệ, chỉ xem bạn có thể buông bỏ hay không.

Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện cho chúng ta xem, năm xưa khi Thế Tôn ngài còn ở đời, mười chín tuổi rời bỏ gia đình ra ngoài đi cầu học, học được 12 năm. Phía trước đã nói qua với các vị, năm xưa giới học thuật cùng giới tôn giáo Ấn Độ, ngài đều tham học qua. Khi không còn thầy nữa, không còn nơi để học, ngài tuyệt nhiên không hề ngạo mạn, không hề cảm thấy ta là đệ nhất, tất cả những người khác đều không bằng ta, ngài không hề khởi lên loại phiền não này, ngài vẫn là rất khiêm tốn. Trong tướng tượng của chúng ta, chỗ này có ba vấn đề không thể giải quyết. Ấn Độ năm xưa không luận là học phái, là tôn giáo, đều tôn sùng thiên định, cho nên trong nhà Phật đã nói tứ thiên bát định, đó không phải là của Phật giáo, cổ Bà La Môn giáo họ đã tu được cái thiên định này. Được tứ thiên bát định thì tình hình ở trong sáu cõi, hiện tại chúng ta gọi là không gian duy thứ khác nhau trong sáu cõi, họ hoàn toàn đột phá được, cũng chính là nói họ hiểu rõ như trong lòng bàn tay. Nếu như chúng ta chứng được cái cảnh giới này, vẫn là phải rất khiêm tốn, vẫn là ham học mà nói, khẳng định trong đó vẫn có vấn đề. Vấn đề gì vậy? Sáu cõi bạn đều thấu suốt, bạn đều rõ ràng, sáu cõi từ đâu mà có? Vì sao có thể có sáu cõi? Ngoài sáu cõi ra còn có thế giới hay không? Khẳng định có những vấn đề này. Những vấn đề này vào lúc đó giới tôn giáo cùng giới học thuật đều không có đáp án, luôn luôn đem Tứ Không Thiên cho là Đại Bát Niết Bàn. Bát Niết Bàn là tiếng Phạn, ý nghĩa là bất sanh bất diệt, ý nghĩa là bản thể của vũ trụ họ đã thấy được, họ cũng không có hoài nghi, không như Thích Ca Mâu Ni Phật ngài có hoài nghi, cho nên ngài đem cái đã học được 12 năm buông bỏ, bước vào thiên định sâu hơn. Khi vừa vào định, chính là đã nói “đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh”. Thế nên trên kinh Phật thường hay nói, học Phật không thể kiến

tánh là có hai loại chướng ngại, một cái là phiền não chướng, một cái là sở tri chướng. Phía trước đã nói ba loại đều là thuộc về phiền não; vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là phiền não chướng. Ngoài thứ này ra, là sở tri chướng. Thích Ca Mâu Ni Phật đã học được 12 năm, 12 năm học này là gì vậy? Là tri thức, không phải trí tuệ, là tri thức, tri thức chướng ngại bạn kiến tánh, cho nên cũng phải buông bỏ. Sở tri chướng đoạn dứt, hai chướng đều đoạn dứt thì chướng ngại sẽ không còn, tự tánh tâm thanh tịnh hiện tiền, cho nên Thế Tôn đã chứng được cảnh giới này, cùng cảnh giới đại sư Huệ Năng đã chứng là hoàn toàn như nhau, đó là minh tâm kiến tánh. Đại sư Huệ Năng kiến tánh nói ra tâm đặc giản lược thiết yếu, năm câu đã nói được tường tận, tự tánh là thanh tịnh, là bất sanh bất diệt, là vốn tự đầy đủ, là vốn không dao động, năng sanh vạn pháp. Còn Thích Ca Mâu Ni Phật sau khi kiến tánh, ngài nói ra một cách tường tận, ngài đã nói ra cái gì vậy? Chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh mà hiện tại chúng ta đang học. Thích Ca Mâu Ni Phật là nói tỉ mỉ, đại sư Huệ Năng là lược nói, phải nên biết nội dung là không tăng không giảm. Do đây có thể biết, nếu như đem Kinh Hoa Nghiêm quy nạp lại chính là năm câu nói mà đại sư Huệ Năng đã nói. Năm câu nói của Đại sư Huệ Năng triển khai tỉ mỉ ra chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, không tăng không giảm, nói được rất hay!

Thế Tôn vì chúng ta thị hiện ngài đã học 12 năm, chân thật gọi là học rộng nghe nhiều, còn đại sư Huệ Năng thì không biết chữ, chưa học qua ngày nào. Hai loại biểu diễn này chính là nói với chúng ta, sự việc này không có liên quan gì với học hay không học, then chốt ở đâu vậy? Then chốt ở buông bỏ. Vậy chúng ta học Phật, học Phật rốt cuộc cầu cái gì? Trong kinh Phật có một câu: “A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề”. Câu nói này có thể phiên dịch, nhưng vì sao không dịch mà vẫn dùng nguyên âm của nó, sau đó lại thêm vào chú thích? Chỗ này gọi là tôn trọng không dịch, không phải không thể dịch, hơn nữa rất dễ dàng phiên dịch, dịch thành ý nghĩa Trung văn gọi là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đó là đại đức dịch kinh tôn trọng đối với danh từ này, vì sao vậy? Học Phật chính là cầu việc này. Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác chính là “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”. Phật nói ba loại phiền não này, ba loại phiền não này là phiền não chướng. Ba loại này là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước; sở tri chướng cũng không rời khỏi ba loại này, chướng ngại đi tự tánh. Như Thế Tôn, như đại sư Huệ Năng, các ngài rất trác tuyệt, các ngài nói buông bỏ thì thấy đều buông bỏ, chỗ này Phật pháp gọi là người thượng thượng căn, ngay trong một vạn người khó có được một người, đó là thật. Không phải là người thượng thượng

căn, cho dù bạn thấu hiểu, chúng ta học Phật cũng sắp gần một giáp, tôi học Phật đến năm nay là 58 năm, còn thiếu hai năm nữa là một giáp, chưa khai ngộ! Tuy chưa khai ngộ, ngày ngày được huân tập kinh giáo, đại đức xưa chúng ta thường nói “một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”, đó là gì vậy? Đó là con đường mà người thượng trung hạ căn đã đi, không phải đốn ngộ, không phải triệt ngộ. Đốn ngộ triệt ngộ giống như đi lên lầu cao vậy, đi thang máy chốc lát thì liền đến, đó là đốn ngộ. Tiệm ngộ là gì vậy? Tiệm ngộ thì chúng ta không có năng lực, không có thang máy đành phải leo cầu thang, leo cầu thang từng nấc từng nấc hướng lên trên. Chúng ta từ ngay trong tiệm ngộ đem cái chân tướng sự thật này cũng có thể ngộ ra. Cái ngộ ra này Phật pháp gọi là giải ngộ. Chúng ta hiểu được cái đạo lý này, nguyên lý nguyên tắc, phương pháp đều hiểu được, hiện tại tuy chưa đến đỉnh điểm, nhưng trên đỉnh điểm có những gì đại khái có thể hiểu được một ít, là thiếu cái gì? Cái thiếu là công phu. Công phu là gì? Buông bỏ.

Bạn làm thế nào đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông bỏ? Tổ sư đại đức từ bi dạy bảo chúng ta, không vội vàng từ từ mà đến. Từ từ mà đến nhưng phải nỗ lực làm, thật buông bỏ. Trước tiên đem chấp trước buông bỏ. Chấp trước là kiến tư phiền não, cái thô nhất, nghiêm trọng nhất chính là ngày nay chúng ta gọi là tự tư tự lợi, phải quấy nhân ngã, tham-sân-si-mạn, danh vọng lợi dưỡng. Những thứ này tạo thành cái gì? Tạo thành sáu cõi luân hồi. Tất cả tướng này là từ ý niệm sanh, trong ý niệm của chúng ta mang theo vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rất nghiêm trọng, cho nên cái tướng này biến thành sáu cõi. Trong sáu cõi có thiện ác. Ý niệm của bạn thiện, lời nói thiện, cái cảnh giới này chính là ba đường thiện. Nếu như ý niệm của chúng ta bất thiện, lời nói việc làm bất thiện, cảnh giới hiện ra là ba đường ác. Nếu như kiến tư phiền não của chúng ta đoạn rồi, cũng chính là không chấp trước với tất cả pháp thế xuất thế gian, xin nói với các vị, sáu cõi liền không còn, đó chính là đại sư Vĩnh Gia đã nói “*trong mộng rõ ràng có sáu cõi, giác mộng rồi không cả đại thiên*”. Giác là gì vậy? Buông bỏ thì giác ngộ, cái sáu cõi này, cái thế giới này liền không còn, cho nên trên Kinh Kim Cang nói “*phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng. Tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bào ảnh*”. Việc này rất khó thể hội.

Chúng ta gần đây nhất học tập Hoa Nghiêm, tôi thường hay dùng truyền hình để làm thí dụ, bởi vì hiện tại truyền hình rất phổ biến, nhà nhà đều xem truyền hình. Cái Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể này là gì? Chúng ta đem nó thí dụ cho màn hình của truyền hình, màn ảnh ti vi, trong màn ảnh có thứ gì hay không? Không có bất cứ thứ gì, bạn có thể nói trong màn hình thật không có thứ gì?

không thể nói vậy, khi bạn vừa ấn nút mở sắc tướng liền hiện ra, liền xuất hiện hình ảnh, bấm vào nút tắt thì nó đóng lại. Vào lúc này chính là đại sư Huệ Năng đã nói “vốn tự đầy đủ”, ở trong đó nó có đủ thể nhưng nó không hiện, bạn ở bên ngoài không thấy được bất cứ thứ gì, là cái cảnh giới như vậy. Bấm nút mở thì kênh đài liền hiện ra, sắc tướng xuất hiện là năng sanh vạn pháp. Cho nên máy truyền hình để ở nơi đó, khi bạn không ấn mở nó ra thì bạn không thể nói nó không có, khi bạn mở nó ra cũng không thể nói nó có. Hiện tượng giữa vũ trụ này chúng ta hoàn toàn tương đồng với đạo lý này, cho nên khi không hiện tướng không thể nói nó không có, khi hiện tướng không thể nói nó thật có, là giả, không phải là thật.

Cái thí dụ này chúng ta không khó thể hội, thể nhưng sau khi giác ngộ rồi thì vì sao nó không còn nữa vậy? Việc này dùng truyền hình của chúng ta rất khó thí dụ, tôi liền nghĩ đến chúng ta xem điện ảnh, điện ảnh có thể thể hiện ra được loại hiện tượng này. Điện ảnh chúng ta biết, dùng máy chiếu phim chiếu lên đèn chiếu, phim gốc của nó là phim chiếu lên đèn chiếu, từng tấm từng tấm, một giây của nó chiếu ra 24 tấm, cũng chính là ống kính mở ra, tấm phim này được chiếu lên màn bạc, bạn xem thấy được, ống kính này đóng lại thì tấm thứ hai chiếu ra, tấm thứ hai không phải là tấm thứ nhất, tấm thứ ba không phải là tấm thứ hai, mỗi tấm đều là độc lập. Trên đại thừa giáo nói mỗi mỗi đều không như nhau, chính là nói cái ý nghĩa này. Thế nhưng tốc độ của nó quá nhanh, bạn xem thấy một giây đồng hồ 24 tấm, mắt của chúng ta đã hoa lên rồi, thì dường như giống là thật, thì bạn đã không cách gì phân biệt, như thật có việc đó, ta liền bị nó lừa gạt rồi. Hiện tại Bồ-tát Di Lặc nói với chúng ta, trong tự tánh của chúng ta, cái tốc độ này nhanh bao nhiêu? Một giây, hiện tại chúng ta đều dùng giây để làm đơn vị, ngài nói một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm, cũng chính là một khảy móng tay là 320 triệu niệm, nhiều lần đến như vậy. Chúng ta đại khái một giây có thể khảy được bốn lần, lại nhân cho bốn, chính là 1280 triệu phần của một giây, cũng chính là một giây đồng hồ tốc độ của nó di động bao nhiêu? Hiện tại phim ảnh một giây đồng hồ là 24 tấm, trong tự tánh của chúng ta cái chấn động này một giây đồng hồ là 1280 triệu tấm, bạn làm sao biết được nó là giả! Hiện tượng mà hiện tại bạn mắt thấy tai nghe không phải là thật. Trong một giây đó là nói chấn động, vọng tưởng chính là khởi tâm động niệm, tốc độ của khởi tâm động niệm, một giây là 1280 triệu lần. Số lần đó trong một giây đó là tần suất, mỗi một lần, mỗi một chấn động, chính là một màn hình, chính là một hiện tượng vật chất. Trong hiện tượng vật chất liền có kiến-văn-giác-tri, có thọ tướng hành thức, có cái hiện tượng tinh

thần này, nó đồng thời hiện khởi, tốc độ của nó quá nhanh. Hiện tại khoa học gia cũng phát hiện ra cái đạo lý này, họ nói vật chất là giả, vật chất không phải là thật, là trong không sanh có. Chỗ này thì rất gần với trong Phật pháp đã nói, nhưng không hề nói được tường tận như Kinh Hoa Nghiêm đã nói. Đó là chân động rất vi tế.

Chân động vi tế chúng ta nói cũng giống như nước vậy, ban đầu là sóng động rất vi tế, sóng nhỏ, thậm chí đến mắt thường của bạn cũng không thấy được. Phân biệt, phân biệt chính là sóng lớn, vậy thì rất rõ ràng. Chấp trước là sóng dữ, cho nên chấp trước là rất phiền não. Khi vừa chân động, cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai hiện tiền. Cái chân động này chính là Bồ-tát Di Lặc đã nói, một giây 1280 triệu lần chân động, đó là cõi nước chư Phật. Từ nơi chân động này, nếu như lại thêm đại biến thành phân biệt, phân biệt chính là sóng lớn, vậy thì cõi Thật Báo không có, giống như bằng phẳng của nước biển bạn thấy nó bình lặng không nhìn thấy, xem thấy có sóng nước, đây chính là cõi Phương Tiện Hữu Dư. Pháp giới bốn thánh trong mười pháp giới chúng ta: Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật, các ngài có phân biệt, nhưng không có chấp trước. Có khởi tâm động niệm, có phân biệt, chính là chúng ta gọi là Cõi Phương Tiện Hữu Dư, Tịnh Độ tông gọi là pháp giới bốn thánh, cho nên pháp giới bốn thánh của thế giới Ta Bà chính là cõi Phương Tiện Hữu Dư của Thích Ca Mâu Ni Phật. Biến thành sóng dữ, sóng to gió lớn biến thành sóng dữ, đó là chấp trước, chấp trước là sóng dữ, pháp giới bốn thánh không còn thấy, biến đổi, xem thấy trên biển sóng to gió lớn, đó là gì vậy? Đó là cõi Phàm Thánh Đồng Cư, chính là sáu cõi. Cho nên trong sáu cõi có thiện ác, trong pháp giới bốn thánh không có thiện ác, nó có nhiễm tịnh, không có thiện ác, trong sáu cõi có thiện ác, cho nên có ba đường thiện, có ba đường ác. Sau khi chúng ta buông bỏ chấp trước thì sáu cõi liền không còn, sau khi buông bỏ phân biệt pháp giới bốn thánh liền không còn, cũng chính là Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát đều không còn, mười pháp giới không còn, còn sót lại là pháp giới nhất chân, cũng chính là cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật, bạn thấy được báo thân Phật, bên trong đó đều là chứng được báo thân. Nếu như khởi tâm động niệm cũng không có, xin nói với các vị, cõi Thật Báo cũng không có. Cõi Thật Báo không còn thì sót lại cái gì? Sót lại giống như màn hình tivi chúng ta không có hiện tượng gì, bạn đã tắt hết kênh đài rồi, chỉ còn một mảng trống không, chính là cõi Thường Tịch Quang, đó chính là tự tánh chân thật, bỏ lại diện mục của tự tánh liền hiện tiền, diện mặt thật của tự tánh. Trong Thường Tịch Quang không có hiện tượng tinh thần, cũng không có hiện tượng

vật chất, trong Tịnh Độ chúng ta gọi là bốn độ. Bốn độ từ đâu mà có? Bốn độ chỉ có Thường Tịch Quang là thật, nó không sanh không diệt, các hiện tượng khác thấy đều có sanh diệt, chỉ cần bạn đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đoạn dứt thì nó liền không còn, bạn đoạn được bao nhiêu, nó liền khởi lên bao nhiêu biến hóa, cho nên cái cảnh giới này thật.

Phật nói tổng cương lĩnh tổng nguyên tắc là “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, không sai! Đã là từ tâm tưởng sanh vì sao bạn không nghĩ thiện, vì sao bạn không nghĩ thanh tịnh? Bạn phải nghĩ ô nhiễm, bạn phải nghĩ những ác nghiệp đó, vậy thì sai rồi. Bạn nghĩ thanh tịnh liền hiện Tịnh Độ, cho nên thế giới Tây Phương Cực Lạc, Phật tổ đều nói với chúng ta, điều kiện vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc không thể có ô nhiễm, tâm tịnh thời cõi Phật Tịnh Độ, không luận người nào vãng sanh, họ niệm Phật cái niệm đó là thanh tịnh mới có thể sanh Tịnh Độ, ý niệm của họ không thanh tịnh một ngày niệm mười vạn danh hiệu cũng không ích gì, họ không thể sanh Tịnh Độ, cái đạo lý này nhất định phải hiểu. Tịnh Độ từ do đâu mà có? Là từ tự tánh chúng ta biến hiện ra, tâm thanh tịnh của chúng ta biến hiện ra. Cả đời chưa niệm qua Phật, khi đến sau cùng lâm chung, gặp được thiện hữu khuyên họ niệm Phật cầu vãng sanh, họ tuy là niệm được mười câu, niệm tám câu, họ thật vãng sanh, vì sao vậy? Họ mỗi niệm là tâm thanh tịnh, cái đạo lý là như vậy, họ một chút cũng không thấy lạ. Chúng ta một ngày từ sớm đến tối niệm Phật, khi niệm trong tâm có tạp niệm, có phân biệt có chấp trước, niệm Phật như vậy không có lực, có gì tốt hay không? Có! Cái tốt là gì vậy? Trong A-lại-da đã trồng hạt giống của A Di Đà Phật, đó là chỗ tốt, cả đời này không thể đi. Vì sao không thể đi? Tâm không thanh tịnh. Cho nên bạn phải hiểu được niệm Phật là một thủ pháp, là một phương pháp, tâm thanh tịnh là mục đích, tâm thanh tịnh hiện Tịnh Độ, thế giới Cực Lạc là Tịnh Độ. Cái đạo lý này phải hiểu, đó là nguyên lý chân thật. Vậy chúng ta làm thế nào bảo tâm thanh tịnh của chính mình hiện tiền? Nếu bạn không thể đem cái thế giới này, những thứ rắc rối phiền phức buông bỏ, tâm của bạn làm sao được thanh tịnh? Cho nên chúng ta phải ghi nhớ, phàm hề những gì không mang đi được thấy đều buông bỏ, chân thật có thể mang đi được, chúng ta mới đem nó đề cao. Thật có thể mang đi là thiện căn phước đức nhân duyên, chúng ta phải ở ngay nơi đây gia công mà làm, phải chăm chỉ nỗ lực, đó là bạn có thể mang đi được. Cho nên nhất định phải nên biết, tự tư tự lợi, tham-sân-si-mạn, phải quấy nhân ngã, năm dục sáu trần đều là không thể mang đi được. Không mang đi được thì phải buông bỏ, không nên chấp trước, tùy duyên không phan duyên.

Thế Tôn ở đời đã làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Thế Tôn ngài sinh hoạt cả đời là ba y một bát, nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm. Ngày hay chúng ta đọc những kinh điển văn tự tư liệu này, chúng ta đối với Thế Tôn, cho đến những học trò đi theo Thế Tôn học tập thời đó, có Bồ-tát, có A-la-hán, chúng ta phải bội phục, chúng ta năm thể sát đất. Ngày nay chúng ta không làm được, vì sao vậy? Người ta sức khỏe quá tốt, gió thổi mưa dầm đầu đội nắng, họ không bị bệnh, họ có thể sống nơi hoang dã. Sức khỏe của chúng ta ngày nay không được, nếu muốn giống như họ ra ngoài hoang dã ở một ngày, ngày thứ hai thì phải đi vào bệnh viện nằm rồi. Vì sao sức khỏe của họ tốt đến như vậy? Không gì khác hơn, chúng ta có thể nghĩ đến tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì thân liền thanh tịnh, khỏe mạnh sống lâu. Họ trụ thế không phải nói thọ mạng đến, họ không có thọ mạng. Thế Tôn ở đời trụ thế 80 năm, người Trung Quốc chúng ta gọi tuổi暮 là 80 tuổi, người nước ngoài gọi đủ theo năm tháng, Thích Ca Mâu Ni Phật 79 tuổi viên tịch. Các ngài ở đời thời gian dài ngắn là ở duyên phận, cùng chúng sanh có duyên thì ở thêm vài năm, không có duyên thì ngài liền đi. Chúng sanh có duyên là cảm, Bồ-tát có duyên là ứng, cảm ứng đạo giao, lúc nào có cảm thì lúc đó có ứng. Dùng cái gì để cảm? Thiệp căn phước đức. Thiệp căn là năng tín năng giải, phước đức là năng hành, năng chứng. Thế Tôn năm xưa ở đời, ở khu vực Ấn Độ này, đích thực có một số người năng tín năng giải, năng hành năng chứng, cảm được Thích Ca Mâu Ni Phật xuất hiện, những người này đều được độ hết. Nếu không có người như vậy nữa, đó là người như thế nào? Không có người năng hành năng chứng nữa, thì ngài liền đi, còn có người năng hành năng chứng đó, họ không thể hành, không thể chứng, đệ tử phía sau có duyên với họ, thì họ sẽ đến độ. Chỗ này gọi là Phật độ người có duyên.

Trên Kinh Anh Lạc có câu này nói rõ vô minh: “*Vô minh giả danh bất liễu nhất thiết pháp*”. Vô minh chính là khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm nên chiếu của tự tánh mất đi. Không khởi tâm không động niệm, tự tánh, trên kinh Phật dùng nước để làm thí dụ nhiều nhất, như nước hồ trong sạch không có ô nhiễm, không có gợn sóng, nước bình lặng, cảnh trí bên ngoài đều có thể chiếu vào trong mặt nước, giống như một tấm kính vậy. Nếu như nước này ô nhiễm, nước khởi lên sóng động, thì nó không thể chiếu, tánh chiếu bị mất đi. Vô minh chính là một niệm bất giác, chính là chúng ta nói khởi tâm động niệm. Không được khởi tâm động niệm. Trong đây cũng có rất nhiều đồng tu nghi hoặc. Đại sư Huệ Năng kiến tánh nói rất hay “nào ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”. Vừa rồi mới nói với các vị chưa từng bị ô nhiễm, chân tánh của chúng ta chưa hề dao

động, cũng chưa từng nhiễm ô, một niệm bất giác này là gì vậy? Một niệm bất giác quyết định không phải tự tánh, tự tánh nếu có một niệm bất giác vậy thì liền có phiền não, thì làm sao có thể gọi là bất sanh bất diệt? Làm sao có thể gọi là chân như? Cho nên một niệm bất giác là vọng tâm, không phải chân tâm. Vọng tâm từ do đâu mà có? Vọng tâm là từ chân tâm mà có ra, thế nhưng nó không phải chân tâm, việc này nhất định phải biết. Vọng tâm chính là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, có cái hiện tượng này không phải chân tâm.

Do đó, Bồ-tát Mã Minh trong Khởi Tín Luận nói rất hay “bổn giác vốn có”. Bổn giác là chân tâm, là tự tánh, vốn có; “bất giác vốn không”, bất giác là vọng tâm, chính là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, không hề có, vốn dĩ không có, vốn không. Vậy vốn có nhất định có thể hiện tiền, vốn không nhất định có thể đoạn dứt, bạn không nên cho rằng cái thứ này không thể đoạn dứt, có thể đoạn dứt. Vì sao không thể đoạn dứt? Tập khí quá nặng, cũng chính là nói chúng ta bị những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này huân tập thời gian quá lâu, ở trong sáu cõi sanh tử luân hồi không biết đã trải qua thời gian bao nhiêu rồi. Đại đức xưa thường nói, vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp, chúng ta đọa lạc trong vòng luân hồi này, đời đời kiếp kiếp làm cái việc này, thời gian quá lâu, nhiễm phải tập khí quá nặng, cho nên sau khi hiểu rõ muốn đoạn mà vẫn không thể đoạn được. Việc này chúng ta cũng có thể lý giải, chỉ cần chính mình có quyết tâm chịu làm, cả đời có thể thành tựu hay không? Đáp án là khẳng định, phải xem bạn có chịu làm hay không? Thật làm thì thật có thể thành tựu. Thật chịu buông bỏ không cần tính toán, không luận ở nơi phương diện đời sống, ở phương diện công tác, mỗi phương mỗi mặt đều tùy duyên, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, vậy thì tốt, vậy thì dễ làm. Nếu như chấp trước kiên cố, ta nhất định phải làm thế nào đó thế nào đó, vậy thì phiền não, như vậy không ra khỏi sáu cõi luân hồi, cũng không sanh được Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Đây đều là lời thật.

Cho nên thường hay nghĩ đến, tại vì sao không giống như Phật Bồ-tát năm xưa ở đời mọi thứ tất cả tùy duyên? Ăn uống, Phật một ngày một bữa cơm, ra ngoài khát thực, cho thứ gì ăn thứ đó, một chút tâm phân biệt cũng không có. Các vị phải nên biết, nếu như thật không có phân biệt, chấp trước, không luận bạn khát thực được thứ gì đều là thượng vị, mùi vị ngon nhất, vì sao vậy? Tâm của bạn tốt, nó đem cảnh giới bên ngoài xoay chuyển, đó chẳng phải là cảnh tùy tâm chuyển hay sao? Cơm có không ngon đi nữa, khi ở trong bát của ngài, khi ý niệm của ngài chuyển đổi nó thì nó biến thành đồ ngon nhất. Các vị thử nghĩ xem, thí nghiệm nước của tiền sĩ Giang Bồn Thắng, cho nên khoa học này có thể chứng

minh đó là thật, không phải là giả. Vậy chúng ta lại nghĩ khi chúng ta phẫn nộ, tâm tình bất bình, vào lúc tâm bất bình, món ăn có ngon thế nào thì khi ăn cũng đều không cảm thấy ngon, đều khởi tức giận mà bỏ đi, chẳng phải đạo lý như vậy sao? Cảnh tùy tâm chuyển, ăn uống tùy tâm chuyển, không có thứ nào mà không tùy tâm chuyển, cho nên Phật Bồ-tát có được đều là diệu vị, thượng phẩm diệu vị, chúng ta có được thì ý niệm của chúng ta liền đổi xấu nó rồi. Đạo lý này cùng với thí nghiệm nước của tiến sĩ Giang Bồn Thắng là như nhau, được khoa học chứng minh, cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được cái đạo lý này.

Một niệm bất giác, không rõ chân tướng của tất cả pháp. Chân tướng ở Thiên Thai gọi là “Không Giả Trung”, trong Kinh Bát Nhã gọi là “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, tất cả hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh”, bạn không thể nói nó không có, bạn cũng không thể nói nó thật có. Tướng là tâm hiện, trong tướng sanh ra biến hóa, đó là thức biến. Thức là gì vậy? Thức chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vọng tưởng là A-lại-da, chấp trước là Mạt na, phân biệt là ý thức, cho nên “mê pháp giới khởi Tam giới nghiệp quả”. Mê pháp giới khởi lên nghiệp quả của ba cõi, việc này rất nặng, vì sao vậy? Nghiệp quả tam giới là sáu cõi luân hồi, nói đến trên thân chúng ta, ở trong đại thừa Pháp tướng tông nói “tam tế lục thô”, mê mà! Tam tế, ba loại tướng này có thể nói một niệm hoàn thành, trong một niệm có ba loại tướng. Bồ-tát Di Lặc nói “*niệm niệm thành hình*”, hình là tướng cảnh giới, “*hình đều có thức*”, thức là kiến tướng, cũng gọi là chuyển tướng, chuyển biến. Cái ý niệm này động là nghiệp tướng, khởi tâm động niệm là nghiệp tướng. Nghiệp tướng, kiến tướng, cảnh giới tướng, Tam tế tướng chính là hoặc căn bản vô minh. “*Nhân đối lục thô, cố danh tam tế*”. Bởi vì phía sau còn có triển khai, cho nên tam tế này phải biết chính là một niệm. Các vị thử nghĩ xem, một niệm ngắn đến như vậy, 1280 triệu phần trăm của giây, trong thời gian ngắn như vậy vẫn có tam tế. Tam tế, mỗi một tướng vậy thì lại nhân cho ba, bạn nói xem chỗ này bạn làm sao có thể phát hiện ra được? Cho nên trong đại thừa giáo, Phật nói ai có thể phát hiện, ai có thể thấy được? Bồ-tát từ Bát địa trở lên. Bồ-tát Bát địa trở lên, cái tâm đó rất là thanh tịnh, tâm cực kỳ thanh tịnh, họ có thể cảm nhận được, họ có thể thấy được. Đó là nhà Phật gọi là khoa học, đó không phải là lý tưởng. Bạn có thể nhìn thấy được, hay nói cách khác, bạn cũng có năng lực lớn đến như vậy, có thể truy kịp được tốc độ của nó, bạn cùng đồng với tốc độ của nó thì bạn nhìn thấy được. Tốc độ của bạn không bằng được như nó, cự ly kém hơn, thì bạn không thể nhìn thấy, nó quá nhanh, bạn không phát hiện được, cho nên Bồ-tát Thất địa vẫn không được, vẫn chưa thấy được, Bồ-tát

Bát địa liền có thể thấy, Bát địa trở lên thấy đều có thể thấy được. Đây không phải là giả, không phải lý luận, không phải dò tìm, cũng không phải suy diễn từ trong số học.

Cái thứ nhất là Nghiệp Tướng: “*Nghiệp tướng giả, tức từng chân khởi vọng, sơ động chi tướng dã*”. Chú ý cái Sơ động của nó, phải biết cái sơ động này, sơ không có sau, có sơ thì có sau hay không? Không có! Mỗi niệm đều là sơ, mỗi niệm đều là sơ động, bạn mới chân thật hiểu được cái ý của Phật. Ngày nay chúng ta xem thấy tướng cảnh giới, cũng chính là chúng ta đã nói 1280 triệu phần trăm của giây, cái động đó chính là sơ động. Thứ hai, cái niệm tế cũng là cái tốc độ này, thấy đều là sơ động, không có cái động thứ hai. Cho nên cái vô minh này Phật nói được rất hay, ngài đem nó thêm vào chữ vô thi, gọi là vô thi vô minh. Vô thi là gì? Không có bắt đầu, cho nên nó là hư vọng. Nếu như có thi có chung vậy thì thật có việc này, không thể nói đó là giả. Đó là khởi nguồn của vũ trụ. Khởi nguồn chính là hư vọng, nó sau cùng biến thành sóng to, biến thành sóng dữ, tất cả đều là sóng, không có thứ nào là thật. Chúng ta chân thật đem sự việc này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, mới có thể triệt để buông bỏ, vì sao vậy? Toàn là giả. Vì sao không thể buông bỏ? Không hiểu rõ chân tướng sự thật, cho nên đều đem nó xem là thật, chỗ này chính là trong Kinh Anh Lạc đã nói “bất liễu tất cả pháp”. Liễu là tường tận, bạn mới có sơ động, mới có thể có động, cho nên từ chân khởi vọng. Sự việc này cũng rất khó lý giải, bởi vì người thông thường chúng ta truy tận nguồn gốc, luôn muốn tìm cho ra chân tướng, một niệm ban đầu này là do nguyên nhân gì sanh khởi? Khởi lên lúc nào? Vì sao có thể có một niệm vọng động này? Chúng ta đều hay tìm cái nguyên nhân này. Phật nói với chúng ta, cái niệm ban đầu này không có nguyên nhân. Lúc nào thì khởi lên? Không có lúc nào, nó khởi lên lập tức liền diệt. Cũng giống như khi chúng ta xem phim ảnh vậy, trong máy chiếu phim, phim gốc chiếu ra từng tấm từng tấm, tấm kia đi qua rồi thì tấm phía sau xuất hiện, mỗi một tấm đều là mới, cho nên mỗi mỗi đều không như nhau. Bạn nói phía trước, phía trước đã không còn, bạn thấy chính là một tấm hình hiện ra, thế nhưng cái hình đó bạn vẫn chưa thấy được rõ ràng thì nó lại không còn nữa. Trong một giây mới 24 tấm, hiện tại một giây đưa bạn lên đến 1280 triệu tấm, bạn làm sao biết được nó là giả? Cho nên toàn bị giả tướng lừa gạt, cho rằng nó là thật, chúng ta ở ngay nơi đó sanh khởi phân biệt chấp trước nghiêm trọng, cho nên sáu cõi luân hồi sẽ không thể đoạn. Hình ảnh của điện ảnh thì không ngừng chiếu ra, nó không thể dừng lại, liền biến thành như vậy. Lúc nào giác ngộ thì ta không còn chấp trước, ta thật đem chấp trước buông bỏ, tấm

phim sáu cỏi này liền không còn, liền dừng lại. Đoạn dứt rồi nó còn có hiện tượng, hiện ra cái gì? Chính là pháp giới bốn thánh xuất hiện, xuất hiện ra kênh đài thứ hai. Kênh đài thứ nhất là sáu cỏi, sẽ xuất hiện cái thứ hai. Cái thứ hai cũng không phải là thật, cái thứ hai là phân biệt. Nếu như có thể không còn phân biệt đối với thế xuất thế pháp, vậy thì rất cao minh. Khi không còn phân biệt, pháp giới bốn thánh không còn, chính là cỏi Phương Tiện Hữu Dư không còn, cỏi Thật Báo Trang Nghiêm xuất hiện. Cỏi Thật Báo Trang Nghiêm chúng ta đã nói qua, phía trước đã nói qua rất nhiều, vô thi vô minh tạo thành. Tập khí vô thi vô minh không cách gì đoạn dứt, cho nên bạn cũng không cần phải đoạn nó. Ở trong tình hình này, giác mà không mê, tùy theo thời gian, tự nhiên nó liền sẽ tiêu mất. Bạn quyết định không nên để ý, bạn vừa để ý thì bạn lập tức liền thoái chuyển.

Trong Khởi Tín Luận, cách nói này chúng ta đem nó đọc qua một lượt. Phía trước của nó vẫn còn: “*Nhiên bốn giác tâm nguyên, lìa niệm tịch tịnh, nhân vô minh có, giác thành bất giác, toại thành nghiệp tướng, cố Khởi Tín Luận vân, dĩ y bất giác cố tâm động thuyết danh vi nghiệp thị dã*”. Bốn giác là tự tánh, trong Khởi Tín Luận nói bốn giác vốn có, bốn giác chính là thanh tịnh, lìa niệm tịch tịnh không có ý niệm, nó sẽ không khởi ý niệm, nó là thanh tịnh, nó không sanh diệt. Đại sư Huệ Năng nói với chúng ta: “*Tự tánh chính là bốn giác, không sanh không diệt*”, “*vốn tự đầy đủ, vốn không dao động*”, phía sau nói “*năng sanh vạn pháp*”, làm sao có thể sanh vạn pháp? Nó động niệm thì sanh vạn pháp, nó không động niệm thì không sanh vạn pháp. Vì sao động niệm? Do vô minh. Cho nên nhất định phải nên biết, chân tâm của chúng ta “*ly niệm tịch tịnh*”. Bốn chữ này quan trọng, bốn chữ này là tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc chân thật tu hành. Niệm hiện tại của chúng ta không thể buông được, vậy phải làm sao? Phật dạy cho chúng ta một phương pháp tốt, dùng niệm dùng niệm, dùng cái gì? Dùng câu A Di Đà Phật, ý niệm của bạn vừa khởi lên “A Di Đà Phật”, ngoài câu A Di Đà Phật ra không có niệm thứ hai. Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi, A Di Đà Phật, cái niệm này không có, bạn liền minh tâm kiến tánh. Sau khi minh tâm kiến tánh thì như thế nào? Sau khi minh tâm kiến tánh vẫn niệm A Di Đà Phật, vì sao vậy? Khuyến bảo những người chưa có kiến tánh, tôi dùng cái phương pháp này thành Phật, tôi đem phương pháp này dạy cho anh, tôi làm gương để cho anh xem, làm mẫu. Thích Ca Mâu Ni Phật niệm Phật thành Phật, lời nói này là đại sư Ngẫu Ích nói. Đại sư Ngẫu Ích căn cứ vào Kinh Di Đà mà nói, có kinh làm chứng cứ., Thích Ca Mâu Ni Phật chứng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề là y pháp

môn niệm Phật, tấm gương này làm được rất tốt! Cho nên chúng ta mỗi giờ mỗi phút ghi nhớ cái chữ này.

“Ly niệm tịch tịnh” đó là chân tâm, tịch tịnh chính là chân tâm hiện tiền, chân tâm là tịch, trong tâm không có việc gì. Việc trong tâm quá nhiều, vọng niệm quá nhiều, đó là chướng ngại nghiêm trọng, học Phật cũng không được, học Phật thì thế nào? Không thể vãng sanh, không thể thoát sanh tử, ở trong nhà Phật đã tu thấy đều biến thành phước báo, không phải công đức, là phước đức. Năm xưa tổ sư Đạt Ma đến Trung Quốc gặp Lương Võ Đế. Lương Võ Đế là nhà Phật chúng ta, đại khái từ trên lịch sử mà nói là một vị đại hộ pháp, thay Phật giáo tạo ra hơn 400 ngôi tông lâm tự viện, giúp đỡ người xuất gia, ông rất là ưa thích người xuất gia, cúng dường người xuất gia, chăm sóc mấy trăm ngàn người xuất gia. Khi tổ sư Đạt Ma đến diện kiến với ông, ông rất là tự hào hỏi tổ sư Đạt Ma: *“Ta làm những việc này công đức này của ta có lớn hay không?”*. Tổ sư Đạt Ma nói: *“không có công đức gì”*. Một thau nước lạnh tưới vào Lương Võ Đế, làm cho Lương Võ Đế mất hứng thú, không chịu gặp mặt ngài nữa. Tổ sư Đạt Ma đến chùa Thiếu Lâm quay mặt vào vách chín năm, đợi Huệ Khả. Vì sao vậy? Ông chưa có lìa niệm, tâm ông không tịch tịnh. Lìa niệm tịch tịnh là công đức, không luận làm bất cứ việc gì, chỉ cần bạn lìa niệm là buông bỏ, buông bỏ tâm thanh tịnh liền hiện tiền, tịch tịnh đó gọi là công đức. Lìa niệm là công, tịch tịnh là đức. Nếu như tạp niệm trong tâm của bạn rất nhiều, không thể buông bỏ, đó gọi là gì? Là phước đức, không phải công đức. Phước đức vẫn phải tiếp tục trong sáu cõi luân hồi, đời sau thì hưởng phước, không thể thoát sanh tử, không thể ra khỏi ba cõi, cũng không thể vãng sanh. Bạn xem, pháp môn niệm Phật là “tâm tịnh thì cõi Phật tịnh”, vẫn là phải tịch tịnh, có thể làm được tịch tịnh niệm Phật mới có thể vãng sanh, không thể làm được tịch tịnh thì niệm Phật cũng không thể vãng sanh, bạn liền biết được bốn cái chữ này quan trọng cỡ nào!

Vì sao có thể biến thành nghiệp tướng? *“Nhân vô minh cố, giác thành bất giác”*, bỗng giác biến thành bất giác. Vô minh là gì? Khởi tâm động niệm. Phải biết khởi tâm động niệm chính là bất giác, bất giác liền gọi là nghiệp tướng. Nghiệp là gì? Nghiệp là tạo tác, nghiệp là động, không động thì không gọi là nghiệp. Bạn xem chúng ta gọi là sự nghiệp, sự là gì? Là tạo tác, khi tạo tác là sự, kết quả của tạo tác thì gọi là kết nghiệp, cho nên nghiệp là một tướng động, cũng chính là bất giác tâm liền động, giác thì tâm không động, cho nên đó không phải là chân tâm, đó là một vọng tâm. Do vô minh, vô minh chính là mê, cho nên một niệm bất giác, đó là mê.

Trong Khởi Tín Luận có câu nói rất hay, bạn xem: “*Y bất giác cố động tâm*”. Hiện tại chúng ta bất giác quá lâu, cái tâm động này đã biến thành sóng to gió lớn, cho nên trên Kinh Địa Tạng nói rất hay: “*Chúng sanh Diêm Phù Đề khởi tâm động niệm thấy đều là nghiệp, thấy đều là tội*”. Tội là gì vậy? Trọng nghiệp nghiêm trọng nhất. Học Phật tu hành tu cái gì? Việc này các vị không thể không biết, tám vạn bốn ngàn pháp môn, tóm lại mà nói, thấy đều là TU ĐỊNH, chính là tu tịch tịnh, đây gọi là thật tu hành. Pháp là phương pháp, môn là lối đi. Tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, đó là nói phương pháp không như nhau, lối đi không như nhau, phương hướng mục tiêu chỉ là một, đều là tu tịch tịnh. Tịch tịnh cũng gọi là thiền định, Tịnh Độ tông chúng ta gọi là tâm thanh tịnh. Bạn thấy trên đề kinh của Kinh Vô Lượng Thọ đã đem nhân cùng quả đều nói ra hết. Trước nói quả báo, “Đại thừa”, đại thừa là trí tuệ; “Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm”, Vô Lượng Thọ là đức, đức thứ nhất chính là trường thọ, trang nghiêm là tướng hảo, cho nên trên quả chính là Thế Tôn đã nói ở trên Hoa Nghiêm: trí tuệ, đức, năng của tự tánh. Đại thừa là Trí tuệ, Vô Lượng Thọ là Đức, Trang Nghiêm là Năng, là Quả, làm sao tu được chứ? Hiện tại nói tu chúng ta đã mất đi, chỗ này có phải thật đã mất đi hay không? Chỉ là có chướng ngại, sau khi trừ bỏ chướng ngại tự nhiên liền hồi phục. Phật dạy chúng ta tu “Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác”. Tâm thanh tịnh chính là tu định, bình đẳng là đại định, từ định khởi tác dụng chính là giác, giác mà không mê, chúng ta liền biết được hiện tại chúng ta tu từ chỗ nào? Phải từ tâm thanh tịnh mà tu, lại tu đến tâm bình đẳng.

Tâm bình đẳng là tâm Phật. Bạn xem ở trong mười pháp giới, Phật nói cho chúng ta nghe mười pháp giới cái thứ nhất là nghiệp nhân, nhân duyên vô lượng. Cái nhân duyên quan trọng nhất là gì vậy? Thành Phật. Thành Phật là bình đẳng. Bình đẳng là nhân của Phật, Lục độ là nhân Bồ-tát, 12 nhân duyên là nhân của Duyên giác, Tứ đế là nhân của A-la-hán, là nói cái nhân thứ nhất. Cõi trời, cái nhân thứ nhất là thượng phẩm mười thiện, người là trung phẩm mười thiện, A Tu La là hạ phẩm mười thiện. Phía dưới là ba đường ác, nghiệp nhân của ba đường ác, nghiệp nhân thứ nhất của cõi quỷ là tham, tham lam, cõi súc sanh là ngu si, địa ngục là sân hận. Trong lòng thường hay có oán hận, có bất bình, thường hay ưa thích nổi cáu giận, vậy thì bạn phải biết, bạn tạo ra là nghiệp nhân của địa ngục, niệm Phật vẫn là đi đến địa ngục. Lời nói này là của pháp sư Quán Đỉnh đã nói ở trong chú giải Đại Thế Chí Viên Thông Chương.

Tôi năm xưa xem thấy chú giải này rất nghi hoặc, niệm Phật là việc tốt, người niệm Phật làm sao có thể đọa địa ngục chứ? Tôi liền thỉnh giáo với lão sư Lý. Lão

sư Lý nói ông hỏi rất hay, cái vấn đề này rất nghiêm trọng, tôi không trả lời cho ông, tôi phải ở trong lúc giảng kinh để nói cho mọi người nghe luôn. Có rất nhiều người không biết, niệm Phật có một trăm loại quả báo. Loại thứ nhất chính là đọa địa ngục A Tỳ, loại thứ hai đọa Nga quỷ, loại thứ ba đọa súc sanh, do nguyên nhân gì? Tham-sân-si ba độc rất nghiêm trọng chưa nhổ sạch, tuy là niệm A Di Đà Phật, tâm tham-sân-si-mạn nghiêm trọng, cho nên họ vẫn là đọa vào ba đường ác.

Niệm Phật thành Phật, vậy thì bạn liền biết được, lìa niệm tịch tịnh niệm Phật quyết định thành Phật. Cho nên tu hành, nếu chúng ta không đem những thứ này hiểu cho rõ ràng, hiểu cho tường tận, chính mình cho là tu được rất tốt, đến kết quả sau cùng không phải như chính mình tưởng tượng, có một số người oán trời trách người, trách Phật Bồ-tát không linh, trách kinh điển nói có sự sai lệch, vậy thì rất sai, đó là tạo thành trọng tội, báng Phật, báng pháp, báng Tăng, vậy thì đọa địa ngục càng sâu, cho nên việc này cần phải hiểu cho rõ ràng, hiểu cho thấu đáo.

Vậy tâm đã là động, khi vừa động liền sanh “kiến tướng”. Kiến tướng là gì vậy? “*Kiến tướng giả, kiến sơ động chi tướng giả, diệt danh chuyển tướng*”, đó là sanh ra biến hóa. “*Vị y sơ động nghiệp thức chuyển thành năng kiến chi tướng dã*”. Bạn xem đây chính là thức, nó liền có năng kiến, có năng kiến đương nhiên liền có sở kiến, liền phát sanh ra tiếp theo “cảnh giới tướng”, đây là Tế tướng thứ ba. Cảnh giới tướng chính là chuyển tướng phân biệt. “*Sơ động chi cảnh giới dã, diệt danh hiện tướng, do tiền chuyển tướng, tắc cảnh giới vọng hiện*”. Cảnh giới hiện tiền, các vị phải nên biết, trong đây không có chấp trước, có phân biệt, cái phân biệt này là phân biệt cực kỳ vi tế, chúng ta có thể quan sát được không? Không thể quan sát. Phật ở trong Đại thừa giáo nói, Bồ-tát Bát Địa mới có thể quan sát được loại phân biệt vi tế đó, ý niệm của chúng ta quá thô. Cái Tam tế tướng này giải thích rồi, một niệm đó Bồ-tát Di Lặc đã nói “mỗi niệm thành hình, hình đều có thức”, Tam tế là giải thích câu nói này. Bạn xem, phân biệt liền phiên não, vì sao vậy? Khi phân biệt lập tức cảnh giới tướng liền hiện tiền, vật chất mà khoa học gia đã nói là giả, trong không sanh có. Bạn thấy nhà Phật nói được tường tận đến như vậy, Bồ-tát Di Lặc nói hình chính là hiện tượng vật chất. Phật hỏi người bình thường chúng ta trong cái ý niệm này, có mấy niệm, có mấy hình, có mấy thức? Bồ-tát Di Lặc nói rõ ràng, có mấy ý niệm? Chúng ta ngày nay thông thường đều là dùng giây để làm tiêu chuẩn, trong một giây có 1280 triệu ý niệm, mỗi niệm đều có hình, hình đều có thức, đó là trong tự tánh vốn tự đầy đủ, không

có phân biệt, khi không động niệm vốn tự đầy đủ, cho nên trong vũ trụ cảnh giới thiên biến vạn hóa không ra ngoài tự tánh. Cái đạo lý này cũng không dễ hiểu.

Tôi giảng đến chỗ này liền nghĩ đến, chúng ta vào lúc nhỏ chơi cái ống kính vạn hoa, gần giống với cái đạo lý này. Đây là ống vạn hoa. Bạn xem ở trong đây là ba tấm kính, ba tấm kính xếp làm hình tam giác, trong đây chỉ có vài miếng giấy vụn màu sắc khác nhau. Khi bạn xoay chuyển nó, ở trong đó liền sanh ra biến hóa, liền có bức hình, bạn chuyển đến mười ngàn lần, bạn cũng không tìm thấy được hai tấm hình như nhau. Chỗ này giống như cái gì? Tự tánh vốn tự đầy đủ. Đầy đủ cái gì? Cả thấy vũ trụ thiên biến vạn hóa. Ống vạn hoa giống như tự tánh, bạn đang chuyển động là khởi tâm động niệm, nó liền sản sinh ra những cái huyền tướng này. Tôi dùng thứ này để giải thích mọi người dường như tương đối dễ hiểu hơn một chút. Đích thực là như vậy.

“Tất cả pháp từ tâm tướng sanh”, đây là Phật nói. Cảnh tùy tâm chuyển, lời nói này rất có đạo lý, cảnh giới tùy tâm chuyển.

Địa cầu của chúng ta ngày nay có tai nạn, có người nói địa cầu bị bệnh, địa cầu vì sao mà bệnh? Địa cầu làm gì có bệnh. Tâm của người bệnh liền ảnh hưởng đến địa cầu bên ngoài, địa cầu liền bị bệnh. Tâm người vì sao bị bệnh? Khác thường! Giáo huấn của cổ thánh tiên hiền không gì khác, chỉ là dạy chúng ta tùy thuận tự tánh. Tự tánh là thanh tịnh, tự tánh là không sanh diệt, trong tự tánh có vô lượng trí tuệ, đức năng, tướng hảo, chỉ cần bạn tùy thuận, tất cả gọi tánh. Đó là cảnh giới gì vậy? Cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Bồ-tát. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói thế giới Hoa Tạng, thế giới Cực Lạc, đó chính là tùy thuận tự tánh, hiện ra cái tướng này. Nếu như chúng ta trái ngược với tự tánh, tướng liền thay đổi, biến thành tướng gì vậy? Biến thành sáu cõi ba đường, liền biến thành cái tướng này, cho nên ngày nay, trên địa cầu này tai nạn rất nhiều!

Hôm nay có đồng tu, từ trên mạng lấy xuống một tin tức mang đến cho tôi xem, Nam Cực có một khối băng đang tan chảy, khối băng này diện tích rất lớn, tan chảy hết, tốc độ khiến người kinh ngạc, nhanh hơn nhiều so với các nhà khoa học dự tính. Các nhà khoa học nói với chúng ta, ở trên cái địa cầu này, 90% băng ở Nam Cực, Bắc cực không nhiều, thế nhưng Bắc cực có thể sẽ tan chảy hết, băng của Nam Cực nếu như tiếp tục tan chảy, mực nước biển trên địa cầu này sẽ tăng cao, đại khái lên cao 30 mét đến 50 mét, thành thị duyên hải đều sẽ bị chìm trong nước. Đó là các nhà khoa học từ trong số học đưa ra cảnh báo, không có cách gì có thể giải quyết, thế nhưng trong Phật pháp thật có phương pháp giải quyết,

người ta không chịu tin tưởng thì còn cách nào! Nói Phật pháp là tôn giáo, là mê tín, vậy thì hết cách.

Phật pháp làm thế nào để giải quyết? Phật pháp hiểu được cảnh tùy tâm chuyển. Nhiệt độ của địa cầu vì sao nâng cao? Cái nguyên nhân này, họ nói là hiệu ứng nhà kính, đương nhiên cũng là một nguyên nhân, nhưng không phải là nguyên nhân chủ yếu, nguyên nhân chủ yếu là gì? Tham-sân-si, đó là ba độc phiền não. Sân hận chính là lửa, bạn ngày ngày không vui, ngày ngày nổi cáu giận, nhiệt độ địa cầu liền lên cao. Cái đạo lý này rất ít người hiểu được. Nếu như chúng ta hiểu rõ được đạo lý này, chúng ta những người cư trú trên địa cầu này buông bỏ tham lam, buông bỏ sân hận, buông bỏ ngu si, địa cầu này sẽ hồi phục bình thường, thiên tai nhân họa đều không có. Nhân họa cũng không ngoài tham-sân-si. Tại vì sao có chiến tranh? Vẫn là do tham-sân-si! Cho nên Phật Đà dạy cho chúng ta “*cần tu giới-định-tuệ, diệt trừ tham-sân-si*”, không những thiên tai nhân họa không có, người cư trú trên địa cầu này không khác gì người cư trú ở trên thiên đường, tất cả hiện tượng trên địa cầu này đều sẽ biến thành rất xinh đẹp, tài nguyên mà con người cần đến tự nhiên sẽ biến hiện ra, quyết định không hề thiếu kém. Chư Phật Bồ-tát, những đại thánh đại hiền này, chúng ta ở ngay trong tướng tượng bình thường, đều là người minh tâm kiến tánh tái sanh, như Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thương, Văn, Võ, Châu Công, họ có phải là Phật Bồ-tát tái sanh hay không? Tôi đã từng đem vấn đề này thỉnh giáo với lão sư Lý, tôi nói những người này, họ dùng thân phận đế vương để xuất hiện ở thế gian này, những gì họ đã nói, họ đã làm đều tương ứng với tự tánh, có phải là trong Phật pháp đã nói “đáng dùng thân đế vương để độ thì liền hiện thân đế vương mà vì họ nói pháp” hay không? Đó là trong 32 ứng thân của Bồ-tát Quán Thế Âm? Lão sư nói với tôi, trên lý nói được thông, thế nhưng trên sự không có chứng cứ. Cách nói này hay. Cho nên ngày nay, có một số người tán thành dân chủ, hủy báng thậm chí nhục mạ đế chế, đó là sai lầm. Đáng dùng thân gì để độ thì ngài liền hiện ra thân đó, cái ứng này là ứng theo nhu cầu của chúng sanh, không phải là chính họ, chính họ không có ý nghĩ, cho nên bạn tỉ mỉ mà quan sát, họ có tương ứng với tánh đức hay không? Nếu như tương ứng với tánh đức, không phải Phật Bồ-tát cũng là Phật Bồ-tát. Họ không tương ứng với tánh đức thì đó chính là yêu ma quỷ quái, đó là mang đến cho thế gian tai nạn, không phải mang đến hạnh phúc mỹ mãn.

Tánh đức là tự nhiên, người Trung Quốc gọi là đạo đức. Đạo chính là đại tự nhiên, trật tự của đại tự nhiên, pháp tắc của đại tự nhiên, như người Trung Quốc đã nói “xuân hạ thu đông” đó là đại tự nhiên, đây không phải con người làm.

Xuân sanh, hạ lớn, thu thu, đông tàng, đó là pháp tắc tự nhiên. Cho nên thánh nhân Trung Quốc nói cho chúng ta nghe ngũ luân, ngũ luân là tự nhiên, ngũ luân là nói quan hệ, quan hệ người và người, cha con, chồng vợ, quân thần, anh em, bè bạn, đây không phải do người nào phát minh, do người nào sáng tạo, không phải vậy, là tự nhiên. Cho nên luân lý là để chúng ta nhận biết qui tắc của tự nhiên, trật tự của tự nhiên, sau đó sau khi tiến thêm một bước thì hiểu rõ, làm thế nào có thể tùy thuận tự nhiên, đem những quan hệ này xử lý cho tốt, cha từ con hiếu, quân nhân thần trung, lớn nhỏ có trật tự, bạn bè có chữ tín, những thứ này chính là thuộc về đức. Hạt nhân của đức, chính là cha con có thân, đó là thân ái.

Cho nên tiến sĩ Giang Bồn Thắng làm thí nghiệm nước, ông nói với tôi, ông đã làm mấy chục ngàn lần thí nghiệm này rồi, phát hiện chỉ có yêu cùng cảm ân, cảm tạ, đồ hình kết tinh hiện ra đẹp nhất. Ông hỏi tôi, đó có phải là hạt nhân của vũ trụ không? Trả lời của tôi là khẳng định, đích thực là hạt nhân của vũ trụ này, đó là hạt nhân của tánh đức, vũ trụ là tánh đức biến hiện ra, cho nên thời gian không gian cũng không phải là thật. Không gian ở trong Bách Pháp Minh Môn gọi là phương phân, thời gian gọi là thời phân, cho nên thời phân cùng phương phân là hiện tại chúng ta gọi là không gian cùng thời gian. Thời không ở trong Bách Pháp liệt kê ở trong Bất Tương ưng hành pháp. Bất Tương ưng hành pháp hoàn toàn là giả, là khái niệm trừu tượng, không phải sự thật. Khoa học gia đến cận đại mới có thể khẳng định thời không không phải là thật. Thích Ca Mâu Ni Phật chỉ ít cũng sớm hơn họ 2500 năm đã đem sự việc này nói được rõ ràng, nói được tường tận. Chúng ta hy vọng khoa học có thể tiến bộ hơn, có thể nâng cao hơn, đem chân tướng sự thật mà Phật đã nói, dùng khoa học để làm chứng cứ, cho nên trong Phật kinh đích thực có khoa học cao đẳng, có triết học cao đẳng. Năm xưa tiên sinh Phương Đông Mỹ đem Phật pháp giới thiệu cho tôi, nói triết học Phật kinh là đỉnh cao nhất của triết học trên toàn thế giới. Chúng tôi qua hơn nửa thế kỷ học tập, đích thực là đã hiểu ra được, trong Phật kinh có khoa học cao đẳng, cũng có thể nói là đỉnh cao nhất của khoa học thế giới. Khoa học là luận sư, triết học là rõ lý. Cảnh giới sau khi hiện rồi, cho nên đây đều là Tam Tế tướng, chính là ở ngay trong một niệm thành tựu, ở ngay trong một niệm ngắn đến như vậy thành tựu. Khi vừa thành tựu lại phát triển liền biến thành thô tướng. Thô tướng có sáu loại gọi là lục thô. Lục thô gọi là do nghiệp tướng, chuyển tướng, hiện tướng, tam tế mà sanh, nên gọi là lục thô. “Nghiệp, chuyển, hiện”, đó là ba tế tướng, tức là trong tạng thức thứ tám khởi lên ba tướng, nó rất vi tế, nên gọi tam tế. Các vị tưởng tượng, cái tam tướng này tế đến mức độ nào vậy? Trong một

giây hiển hiện ra 1280 triệu lần, bạn nói xem nó vi tế dường nào! Đó là ngay trong một niệm, cái ý niệm đó không đơn giản, trong ý niệm khởi lên thay đổi, trong một ý niệm vi tế ngắn ngủi đến như vậy, cho nên gọi là tam tế tướng. Tam tế tướng tiếp tục phát triển, liền biến thành thô tướng. Cảnh giới của tam tế tướng, chính là cõi Thật Bảo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai, lục thô thì sao? Lục thô chính là mười pháp giới, hiện tướng trong mười pháp giới, một cái là trí tướng.

“Vị y tam tế trung đệ tam cảnh giới tướng, bất liễu tự tâm sở hiện vọng khởi phân biệt nhiễm tịnh cho tướng, u tịnh cảnh tắc ái, u nhiễm cảnh tắc bất ái, thị danh trí tướng”. Cái cảnh giới tướng này chính là hiện tướng ở trong tam tế tướng, từ ngay trong đó sanh phân biệt. Phân biệt là gì vậy? Phân biệt là trí. Cái trí này, dùng lời hiện tại của chúng ta mà nói là tri thức, không phải trí tuệ. Trí tuệ thì sao? Trí tuệ nó không có phân, cho nên trí tuệ cùng tri thức là hai sự việc. Trong trí tuệ có giác, trong tri thức không có giác, không có cái tâm giác đó, cũng chính là họ đã thấy sai. Tri thức là mê, trí tuệ là giác, cho nên tu hành của tướng tông thường hay nói “chuyển thức thành trí”. Thức là tri thức, làm thế nào đem tri thức chuyển biến thành trí tuệ thì đúng. Thông thường hiện tại chúng ta gọi là giáo học, thành thật mà nói, là đem trí tuệ chuyển biến thành tri thức, vậy thì sai rồi, đó là mê. Cầu trí tuệ là từ trong tâm thanh tịnh mà sanh ra, nếu như lại thêm vào phân biệt, chấp trước thì đều biến thành tri thức không phải là trí tuệ, cho nên Phật dạy cho chúng ta *“nhân giới được định, nhân định khai trí tuệ”*. Giới là gì? Giới là qui củ, bạn nhất định phải y theo. Phật Bồ-tát, tổ sư đại đức dạy phương pháp qui củ cho bạn. Bạn tu định, cái phương pháp đó có tám vạn bốn ngàn pháp môn, có vô lượng pháp môn, pháp môn nào thích hợp với chính mình tu học thuận tiện, bạn liền chọn lấy cái pháp môn đó, không nhất định người khác học pháp này, ta cũng học theo pháp này, không nhất định vậy, luôn phải xem căn tánh của chính mình và đời sống của chính mình tương ưng hoàn cảnh trước mắt, vậy thì bạn tu sẽ thuận tiện, thì dễ dàng mau chóng, mới có thể thành tựu.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi. A Di Đà Phật.

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 18)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 05/04/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cẩn dịch: Vọng Tây Cư Sĩ